TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYÊN GÒ QUAO** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2017/QĐST-KDTM " V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng"	*Gò Quao, ngày 24 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2017/TLST-KDTM, ngày 15 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Đ;

Trụ sở chính: Tháp B, 35 Hàng V, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Quốc Th, chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách Phòng giao dịch C- Ngân hàng TMCP Đ- Chi nhánh Kiên Giang;

- Bị đơn: Hộ kinh doanh Lê Phi L– sinh năm 1992 (Theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 56A 20011891);

Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn V, sinh năm 1966;

Bà Trịnh Thanh Th, sinh năm 1971;

Cùng địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự về việc anh Lê Phi L cùng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn V, bà Trịnh Thanh Th tự nguyện trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền: 541.040.291(năm

trăm bốn mươi mốt triệu, không trăm bốn mươi nghìn, hai trăm chín mươi mốt đồng) (trong đó: tiền vốn là: 296.000.000đ và tiền lãi là: 245.040.291đ) và lãi phát sinh cho đến khi trả hết khoản nợ, trả một lần vào ngày 31/7/2017 là dứt nợ.

Kể từ ngày Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Lê Phi L, ông Lê Văn V và bà Trịnh Thanh Th chưa thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu lãi từ ngày 15/7/2017 theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng trên số nợ gốc tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Kể từ ngày anh Lê Phi L, ông Lê Văn V và bà Trịnh Thanh Th thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ Đ có nghĩa vụ trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ 259436 ngày 31/5/2004, diện tích 432m^2, tờ bản đồ số 01, thửa số 897C, đất tọa lạc tại ấp An Phong, xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 982046 ngày 07/9/2009, diện tích 227m^2, tờ bản đồ số 2-2, thửa số 561-B, đất tọa lạc tại ấp An Phong, xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang cho anh Lê Phi Líp.

Hết ngày 31/7/2017, nếu anh Lê Phi L, ông Lê Văn V và bà Trịnh Thanh Th không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự tiến hành xử lý tài sản thế chấp là đất và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ 259436 ngày 31/5/2004, diện tích 432m^2, tờ bản đồ số 01, thửa số 897C, đất tọa lạc tại ấp An Phong, xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 982046 ngày 07/9/2009, diện tích 227m^2, tờ bản đồ số 2-2, thửa số 561-B, đất tọa lạc tại ấp An Phong, xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang do ông Lê Văn V, bà Trịnh Thanh Th đứng tên để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về án phí: Các đương sự thỏa thuận anh Lê Phi L phải nộp số tiền án phí bằng:12.821.000đ (mười hai triệu, tám trăm hai mươi mốt nghìn đồng).

Trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền:12.660.000đ (mười hai triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0005249, ngày 08/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; Điều 7, 7a, 7b Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Sanh Hiền